

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Sửa chữa, bọc lại da, nỉ cho đồ nội thất tại các Biệt thự.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Hội nghị Quốc gia.
- Địa điểm thực hiện: Trung tâm Hội nghị Quốc gia – Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội.
- Nguồn vốn: Chi phí hoạt động của Trung tâm.
- Loại Hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày;

2. Mục tiêu công việc:

Gói thầu nhằm thực hiện công tác cải tạo, bọc mới và hoàn thiện nội thất trong các căn biệt thự thuộc phạm vi hạng mục. Công việc bao gồm tháo dỡ lớp bọc cũ; bọc mới bằng vải nỉ hoặc da theo mẫu duyệt; bảo vệ, vận chuyển và kê đặt lại nội thất; vệ sinh hoàn trả mặt bằng sạch sẽ, an toàn. Mục tiêu bảo đảm nội thất sau cải tạo đạt yêu cầu về kỹ thuật, thẩm mỹ, đúng mẫu duyệt, không hư hỏng trong quá trình thi công và sẵn sàng đưa vào sử dụng.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung

- Nhà thầu phải đảm bảo thực hiện dịch vụ theo đúng yêu cầu nêu trong E-HSMT.
- Áp dụng các Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.
- Biện pháp thực hiện và công tác quản lý chất lượng trong quá trình thực hiện công tác bảo trì của nhà thầu phải tuân thủ theo các quy định hiện hành, hiện trạng công trình, E-HSMT, E-HSMT và các cam kết khác trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.
- Tổ chức dịch vụ bảo hành hợp lý, phù hợp với đặc điểm công trình, đáp ứng yêu cầu thời gian được duyệt.
- Thực hiện công tác giám sát của nhà thầu thường xuyên, liên tục. Đảm bảo các công tác trong quá trình thực hiện đều được cán bộ kỹ thuật của nhà thầu kiểm tra.

3.2. Yêu cầu kỹ thuật và phạm vi công việc

**Bảng số 01: Yêu cầu kỹ thuật đối với vật tư, vật liệu sử dụng
cho gói thầu**

STT	Tên sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
1	Vải nỉ	100% Polyester, GSM 370±10 g/m ² , khổ ≥ 1,38 m; màu/mẫu theo yêu cầu	Bảo hành 12 tháng
2	Da công nghiệp	dày ~1,2 mm, khổ ≥1,38 m; màu/mẫu theo yêu cầu	Bảo hành 12 tháng

Bảng số 02: Yêu cầu kỹ thuật và phạm vi công việc

STT	Diễn giải	Bảo hành	ĐVT	Số lượng
I	CẢI TẠO NỘI THẤT TRONG CÁC CĂN BIỆT THỰ 2.3.4.6.7			
1	Bọc vải nỉ nội thất - Vải nỉ 100% Polyester, GSM 370±10 g/m ² , khổ ≥ 1,38 m; màu/mẫu theo yêu cầu (duyệt swatch/catalog). - Tháo bọc cũ, xử lý nút/bề mặt; bọc mới, may viền – gấp mép kín, bo góc gọn; nối theo khổ vải, bề mặt căng phẳng. - Nghiệm thu: đúng mẫu duyệt; mặt bọc phẳng, không nhăn; đường may thẳng, mép kín, sạch.	12 tháng	md	128,080
2	Bọc da nội thất - Da công nghiệp cao cấp dày ~1,2 mm, khổ ≥ 1,38 m; màu/mẫu theo yêu cầu (duyệt swatch/catalog). - Tháo bọc cũ, xử lý nền/nút; bọc mới, may/dán ghép theo khổ da; bo góc mượt, bề mặt căng phẳng. - Nghiệm thu: đúng mẫu duyệt; không phồng rộp; đường may thẳng, không lộ chỉ; mép kín, sạch.	12 tháng	md	42,500
3	Bóc xếp vận chuyển thủ công các đồ nội thất ra ngoài, vận chuyển 2 chiều bằng xe 2 tấn - Tháo nhẹ, bóc xếp đồ từ trong nhà ra khu tập kết/cổng; bao che chống trầy xước, đặt lên bạt/dàn kê. - Lối đi an toàn, gọn gàng; đồ được phân loại, đánh dấu theo vị trí. - Nghiệm thu: đối chiếu ảnh hiện trạng trước/sau và danh mục đồ. - Cự ly vận chuyển ~ 20km		căn	5,000
II	CẢI TẠO NỘI THẤT TRONG CÁC CĂN BIỆT THỰ 8, 9			

STT	Diễn giải	Bảo hành	ĐVT	Số lượng
4	<p>Bọc vải ni nội thất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vải ni 100% Polyester, GSM 370±10 g/m², khổ ≥ 1,38 m; màu/mẫu theo yêu cầu. - Bọc mới đệm/gối theo kích thước hiện trạng; may viền, gấp mép kín; bề mặt phẳng. - Nghiệm thu: đồng màu; đường may thẳng; bề mặt sạch, không nhăn. 	12 tháng	md	70,600
5	<p>Bọc da nội thất (căn 8–9)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Da công nghiệp cao cấp dày ~1,2 mm, khổ ≥ 1,38 m; màu/mẫu theo yêu cầu. - Bọc mới theo kích thước hiện trạng; may/dán ghép theo khổ; bo góc gọn, bề mặt phẳng. - Nghiệm thu: màu sắc đồng nhất; mép kín; đường may thẳng, sạch. 	12 tháng	md	34,320
6	<p>Bốc xếp vận chuyển các loại nội thất từ trong nhà ra ngoài (cự ly khoảng 30m)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bốc xếp toàn bộ đồ của căn ra khu vực ngoài công để thi công/vận chuyển; kê trên bạt/dàn, không đặt trực tiếp xuống nền. - Sử dụng dụng cụ nâng đỡ; tuyến di chuyển thông suốt, an toàn. - Nghiệm thu: ảnh trước – trong – sau; đồ nguyên vẹn, không trầy xước. 		căn	2,000
7	<p>Bọc nylon bảo vệ đồ nội thất di chuyển đi và về</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bọc màng PE/nylon (loại dày ~30 micron) + băng dính, bao góc; dán nhãn mã vị trí/món để truy vết. - Bọc kín bề mặt đồ trước khi di chuyển đi xưởng và khi đưa về. - Nghiệm thu: bọc kín, không hở mép/không dính keo; nhãn trùng khớp danh mục. 		m ²	413,250
8	<p>Vận chuyển ghé, đôn đi và về xưởng sửa chữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận chuyển hai chiều công trình ↔ xưởng bằng xe phù hợp; bọc nylon trước khi bốc; xếp, chằng buộc chống xô lệch. - Ghi nhận tuyến/cự ly và danh mục bàn giao. - Nghiệm thu: biên bản giao – nhận theo chuyển; ảnh chất xếp an toàn. - Cự ly vận chuyển ~ 20km, 2 chiều 		chuyển	7,000
9	<p>Vận chuyển, kê lại thiết bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận chuyển đồ trở lại vị trí sử dụng; kê theo layout/ảnh hiện trạng; lót chống xước, căn thẳng hàng. - Nghiệm thu: ảnh sau kê đặt; đối chiếu bố trí với ảnh hiện trạng. 		căn	2,000

STT	Diễn giải	Bảo hành	ĐVT	Số lượng
10	<p>Vệ sinh hoàn trả mặt bằng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh công nghiệp khu vực thi công: hút bụi, lau bề mặt đồ – sàn – chân tường – khe mép; thu gom nilon/bạt/carton. - Nghiệm thu: bàn giao sạch, gọn, an toàn; không vết keo, không bụi. - Diện tích vệ sinh ~ 500m² sàn 		căn	2,000
III	CẢI TẠO NỘI THẤT TRONG CÁC CĂN BIỆT THỰ 10			
11	<p>Bọc nilon bảo vệ đồ nội thất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng màng PE/nilon dày phù hợp (loại dày ~30 micron), băng dính chuyên dụng và miếng bao góc; bọc kín toàn bộ bề mặt đồ cần bảo vệ. - Dán nhãn mã vị trí/món để truy vết; bề mặt bọc phẳng, không hở mép, không dính keo ra ngoài. - Nghiệm thu: bao che đầy đủ, nhãn chính xác, bề mặt sạch không vết bẩn/keo. 		m ²	792,465
12	<p>Bọc vải nỉ nội thất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vải nỉ 100% Polyester, GSM 370±10 g/m², khổ ≥ 1,38 m; màu và mẫu theo yêu cầu (duyệt swatch/catalog). - Tháo lớp bọc cũ, xử lý nút/bề mặt; bọc mới, may viền – gấp mép kín, bo góc gọn; bề mặt căng phẳng, nối theo khổ vải. - Nghiệm thu: màu sắc đồng nhất với mẫu duyệt; bề mặt phẳng không nhăn; đường may thẳng, mép kín sạch. 	12 tháng	md	34,850
13	<p>Bọc da nội thất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Da công nghiệp dày ~1,2 mm, khổ ≥ 1,38 m; màu và mẫu theo yêu cầu (duyệt swatch/catalog). - Tháo lớp bọc cũ, xử lý nền/nút; bọc mới, may/dán ghép theo khổ da; bo góc mượt, bề mặt căng phẳng. - Nghiệm thu: màu sắc đồng nhất; không phồng rộp; đường may thẳng không lộ chỉ; mép bọc kín, sạch. 	12 tháng	md	17,160
14	<p>Vận chuyển ghé, đôn đi và về xưởng sửa chữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận chuyển hai chiều công trình ↔ xưởng bằng xe phù hợp; bọc nilon trước khi bốc xếp; sắp xếp, chằng buộc chống xô lệch. - Lập danh mục bàn giao theo từng chuyến; ghi nhận tuyến đường và cự ly thực tế. - Nghiệm thu: biên bản giao – nhận đầy đủ; ảnh chất xếp an toàn trong thùng xe. 		chuyến	2,000

STT	Diễn giải	Bảo hành	ĐVT	Số lượng
15	Vận chuyển, kê lại thiết bị Vận chuyển đồ về vị trí sử dụng; kê đặt theo bố trí được phê duyệt; lót chống xước, căn thẳng hàng và ổn định. - Kiểm tra độ phẳng, cao độ và độ chắc chắn sau khi kê. - Nghiệm thu: ảnh sau kê đặt; bố trí thực tế khớp phương án duyệt.		căn	1,000
16	Vệ sinh hoàn trả mặt bằng - Vệ sinh công nghiệp khu vực thi công: hút bụi, lau chùi bề mặt đồ – sàn – chân tường – khe mép; thu gom và phân loại rác, nilon, bạt. - Bàn giao không bụi bẩn, không vết keo, lối đi thông thoáng và an toàn. - Nghiệm thu: biên bản bàn giao sạch, gọn, đúng phạm vi. - Diện tích vệ sinh ~ 500m2 sàn		căn	1,000

3.3. Yêu cầu Biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ

3.3.1. Biện pháp an toàn lao động

- Tổ chức và quản lý an toàn: Nhà thầu bố trí Chỉ huy trưởng và cán bộ an toàn phụ trách xuyên suốt quá trình thi công. Tất cả công nhân tham gia công việc phải được đào tạo và hướng dẫn an toàn, ký cam kết tuân thủ nội quy công trường.

- Trang bị bảo hộ cá nhân: Công nhân bắt buộc sử dụng: giày bảo hộ, găng tay, khẩu trang/bịt chống bụi, quần áo bảo hộ, kính bảo hộ khi cắt/đóng kiện/vận chuyển. Với các công việc có khả năng gây trầy xước hoặc kẹp tay (kê đặt nội thất, vận chuyển ghé/đôn...): sử dụng găng tay chống trượt, đai nâng hỗ trợ lưng.

- An toàn trong vận chuyển – bốc xếp – kê đặt nội thất: Khảo sát tuyến vận chuyển và lối di chuyển trong biệt thự; rào chắn hoặc cảnh báo tại các đoạn giao cắt. Nội thất được bọc bảo vệ (nilon/PE), đóng gói và đánh dấu vị trí trước khi bốc xếp. Khi vận chuyển bằng xe: chằng buộc cố định, hạn chế xô lệch; không nâng/dỡ khi xe chưa dừng hoàn toàn. Không kéo lê vật nặng trên sàn; sử dụng xe đẩy, pad kê, và ít nhất 02 người/01 món khi di chuyển đồ cồng kềnh.

- An toàn khi bọc vải/da – thi công may/dán: Sử dụng dao rọc, kéo cắt đúng quy cách; hướng lưỡi dao tránh người. Keo dán/hoá chất (nếu dùng) phải có phiếu an toàn hóa chất và thi công nơi thông thoáng, tránh tiếp xúc với da và vật dễ cháy.

3.3.2. Biện pháp vệ sinh môi trường

- Nhà thầu thi công, chủ đầu tư phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường thi công, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cán bộ chuyên trách về môi trường tại Trung tâm. Trường hợp nhà thầu thi công không

tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì Trung tâm có quyền đình chỉ thi công và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

- Trong quá trình thi công người lao động cần: Thu gom rác thải, vật liệu thừa, bao bì mỗi ngày; không để đinh, mảnh cắt, nilon gây trơn trượt. Che phủ sàn, tường và các bề mặt hoàn thiện trước khi thi công. Sau khi hoàn thành, vệ sinh công nghiệp và bàn giao hiện trường sạch, không bụi bặm, không keo.

3.3.3. Biện pháp bảo đảm an ninh trật tự

- Cán bộ công nhân viên làm việc trên Công trình đều được lập danh sách trích ngang để báo cáo chủ đầu tư để được cấp thẻ ra vào.

- Nhà thầu thường xuyên họp để quán triệt tinh thần cho cán bộ công nhân về đảm bảo an ninh trật tự trong Trung tâm.

- Trong quá trình thi công cán bộ quản lý thường xuyên liên hệ với ban an ninh của Trung tâm để đề phòng, phát hiện những đối tượng có biểu hiện xấu, cùng phối hợp để có phương án xử lý.

- Công nhân tham gia thi công trên Công trình hết giờ làm việc nếu không có nhiệm vụ gì nữa thì ra khỏi Trung tâm không được đi lại tự do và không được tự do ra khỏi khu vực thi công khi đang trong quá trình thi công khi không được phép của chỉ huy trưởng Công trình.

- Công nhân phải mặc trang phục quần áo phòng hộ lao động có tên của công ty để tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý. Các cán bộ kỹ thuật và giám sát phải đeo thẻ phù hiệu của công ty.

- Các phương tiện giao thông như xe đạp, xe máy phải được để đúng nơi quy định của Trung tâm, giờ lao động tuyệt đối cấm công nhân tùy tiện đi lại tự do trong Trung tâm, mọi ý kiến việc công nhân vi phạm trật tự an ninh đều được kiểm tra và xử lý kịp thời theo quy định.

- Các thiết bị máy móc phục vụ cho thi công sau khi hết giờ làm việc cần phải được thu xếp để gọn gàng theo đúng các yêu cầu kỹ thuật của thiết bị đó.

3.3.4. Biện pháp phòng chống cháy nổ

Trung tâm Hội nghị Quốc gia thường xuyên diễn ra những sự kiện lớn do đó nhà thầu cần phải thực hiện nghiêm ngặt về phòng cháy, chữa cháy và xác định đây là nhiệm vụ của toàn thể các cán bộ công nhân viên tham gia thi công trên Công trình.

- Biện pháp về tổ chức: Tuyên truyền giáo dục, vận động cán bộ công nhân viên chức thực hiện nghiêm chỉnh pháp lệnh phòng cháy chữa cháy của nhà nước, điều lệ nội quy an toàn phòng cháy. Trung tâm cũng đã có nội quy, quy định về

an toàn phòng chống cháy nổ vì vậy toàn thể cán bộ công nhân viên thi công gói thầu này phải cam kết thực hiện nghiêm chỉnh công tác phòng cháy chữa cháy, những vật liệu dễ cháy đều có biển báo hiệu cấm lửa.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất dễ cháy, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng chống cháy nổ.

- Biện pháp nghiêm cấm: Không để vải, mút, vật liệu dễ cháy gần nguồn nhiệt. Dây điện, ổ cắm, dụng cụ cầm tay được kiểm tra trước khi sử dụng; không câu móc điện tự phát. Cấm dùng lửa, đánh diêm ở những nơi cấm lửa hoặc gần chất cháy. Bố trí bình chữa cháy (CO₂ hoặc bình bột) tại khu vực thi công; lối thoát hiểm luôn thông thoáng

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm trong các trường hợp sau:

- Trước khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.